

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHO TỔ CHỨC TRUNG GIAN CỦA THỊ TRƯỜNG KH&CN: KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ GỢI Ý GIẢI PHÁP CHO VIỆT NAM

ThS Phạm Thị Hồng Hạnh

Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN
Bộ KH&CN

Trong các yếu tố cấu thành của thị trường khoa học và công nghệ (KH&CN) Việt Nam, yếu tố trung gian gắn kết giữa cung và cầu (vốn được xem là yếu tố quyết định sự phát triển bền vững của thị trường KH&CN) hiện vẫn là bộ phận yếu kém nhất. Để thị trường KH&CN phát triển như mong muốn, trong thời gian tới, chúng ta cần khắc phục điểm yếu này. Trong đó, cốt lõi là phải xây dựng được đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp.

Thực trạng nhân lực cho tổ chức trung gian của thị trường KH&CN Việt Nam

Thông tư 16/2014/TT-BKHCN của Bộ KH&CN đã quy định cụ thể về điều kiện thành lập, hoạt động của tổ chức trung gian của thị trường KH&CN. Theo đó, tổ chức trung gian là tổ chức cung cấp dịch vụ kết nối, hỗ trợ bên cung, bên cầu trong thị trường KH&CN thực hiện các giao dịch công nghệ, tài sản trí tuệ theo quy định pháp luật dân sự, thương mại, đầu tư, doanh nghiệp, KH&CN. Theo Thông tư, những tổ chức trung gian của thị trường KH&CN bao gồm: sàn giao dịch công nghệ; trung tâm giao dịch công nghệ; trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ; trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ; trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo; cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN (vườn ươm). Trong 6 loại hình tổ chức trung gian nêu trên, ở nước ta mới chỉ có sàn giao dịch công nghệ, trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN (vườn ươm) được thành lập và đang tham gia vào thúc đẩy

kết nối cung cầu, hỗ trợ tổ chức/cá nhân trong nghiên cứu - phát triển... Các tổ chức khác chưa hình thành hoặc hoạt động chưa rõ nét.

Không chỉ khiêm tốn về số lượng và loại hình tổ chức, đội ngũ cán bộ thực hiện các dịch vụ trung gian của thị trường KH&CN Việt Nam cũng rất nhỏ bé. Theo số liệu điều tra mới nhất (2015) của Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN (Bộ KH&CN), số cán bộ làm việc trong các tổ chức này là khoảng 1.200 người (trong khi đó ở Trung Quốc, năm 2003 con số này đã là trên 1 triệu). Kết quả điều tra mức độ hiểu biết về kiến thức để hỗ trợ, tư vấn cho tổ chức, cá nhân theo chức năng nhiệm vụ của các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN đều ở mức tỷ lệ dưới 50%. Điều này cho thấy, trình độ làm công tác tư vấn, hỗ trợ kỹ năng tư vấn, đào tạo về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; hoàn thiện, ứng dụng, thương mại hóa công nghệ; khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, phát triển thị trường, xây dựng thương hiệu, quản trị tài sản trí tuệ... của đội

ngũ này còn yếu. Chính vì vậy mà có tới 80% số cán bộ mong muốn được tập huấn, đào tạo về các kiến thức, kỹ năng cần thiết.

Kinh nghiệm quốc tế

Trung Quốc

Theo thống kê chưa đầy đủ, Trung Quốc hiện có khoảng hơn 60.000 tổ chức dịch vụ trung gian cho thị trường KH&CN với hơn 1,1 triệu cán bộ [1]. Các loại hình dịch vụ do các tổ chức này cung cấp rất đa dạng, ngoài những dịch vụ truyền thống còn có các dịch vụ mới phù hợp với xu thế và nhu cầu phát triển của đất nước, như dịch vụ định giá tài sản trí tuệ, quản lý đầu tư mạo hiểm trong lĩnh vực KH&CN... Để có được đội ngũ cán bộ hùng hậu này, Trung Quốc đã tiến hành chuyển hướng hoạt động của một số lượng lớn nhân lực thuộc các tổ chức nghiên cứu - phát triển sang dịch vụ trung gian hỗ trợ phát triển thị trường KH&CN. Với cách thức này, Trung Quốc đã nhanh chóng có được đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, am hiểu KH&CN.

Để kết nối những người hoạt

động trong các tổ chức trung gian, bao gồm cả những chuyên gia hoạt động độc lập, Trung Quốc đã thành lập Hiệp hội những người làm trung gian, môi giới. Theo quy định của Hiệp hội ngành nghề môi giới công nghệ Thương Hải [2], thì người môi giới phải trải qua một cuộc thi sát hạch và để vượt qua kỳ thi này, người đăng ký dự thi sẽ phải trải qua khóa đào tạo với chương trình gồm 2 phần: kiến thức cơ sở (với các hợp phần về Điều lệ người môi giới, Luật Hợp đồng, Luật Dân sự và hệ thống pháp luật có liên quan) và kiến thức chuyên ngành (với các nội dung về bảo hộ sở hữu trí tuệ, thực tiễn hoạt động môi giới công nghệ, mậu dịch công nghệ quốc tế, hợp đồng chuyển giao công nghệ). Sau khi thi xong, học viên sẽ được cấp “Giấy chứng nhận tư cách hành nghề môi giới”. Tuy nhiên, để được cấp Giấy chứng nhận, người môi giới công nghệ phải dựa vào một công ty hay tổ chức kinh tế có ngành nghề kinh doanh về môi giới công nghệ. Một tổ chức môi giới phải có ít nhất 5 người môi giới có Giấy chứng nhận trở lên. Ngoài ra, cơ quan quản lý KH&CN thành phố và cơ quan quản lý công thương cũng là những đơn vị được giao thẩm quyền đào tạo, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận tư cách môi giới công nghệ [3].

Mỹ

Tại Mỹ, Luật Bayh-Dole được ban hành vào năm 1980 đã tạo ra hành lang pháp lý thúc đẩy hoạt động chuyển giao kết quả nghiên cứu và phát triển công nghệ từ trường đại học vào doanh nghiệp. Với việc ban hành đạo luật này, các trường đại học của Mỹ đã đẩy mạnh việc hình thành các tổ chức dịch vụ tư vấn, chuyển giao công nghệ nhằm thương mại hóa các kết quả nghiên cứu của mình.

Theo các nhà nghiên cứu, cứ 1 USD đầu tư vào tổ chức dịch vụ chuyển giao công nghệ, trường đại học nhận được trên 6 USD thu nhập từ các dịch vụ chuyển giao công nghệ.

Hiện nay, đã có hơn 200 trường đại học của Mỹ hình thành các tổ chức dịch vụ chuyển giao công nghệ trong trường đại học (TTOs) [4]. Các nhân viên trong TTO phải làm việc với các viện nghiên cứu ở tất cả các cấp độ để được rèn luyện, học tập trong môi trường kinh doanh ở cả cấp vĩ mô và vi mô. Công việc này có thể bao gồm đào tạo để tham gia vào công việc kinh doanh và đáp ứng nhu cầu của mình, làm thế nào để hoạt động như nhà tư vấn, và làm thế nào để xác định quan hệ đối tác hoặc cơ hội cấp giấy phép. Tất cả các học viên sẽ cần phải trải qua khóa đào tạo nhận thức về quyền sở hữu trí tuệ (IP), gồm các nội dung về bộc lộ thông tin, bảo mật thông tin, bảo hộ thông tin... và các khóa đào tạo này thường được diễn ra trong khoảng thời gian từ 3 đến 5 ngày.

Hội các nhà quản lý công nghệ của các trường đại học (AUTM) ở Mỹ hàng năm tổ chức các cuộc hội thảo, khóa đào tạo trong khoảng thời gian 3 ngày, với các nội dung: định giá công nghệ (nguyên tắc và thực hành); lixăng cơ bản (marketing, định giá...); đầu tư mạo hiểm, bài học thành công cho các nhà quản lý (tại sao phải khởi nghiệp và khởi nghiệp như thế nào, xây dựng đội ngũ kinh doanh, định giá...); chiến lược cho marketing công nghệ; chuyển giao công nghệ và phát triển kinh tế; nghiên cứu chuyển giao công nghệ [5]...

Việc đào tạo nâng cao nhận thức như vậy có thể được cung cấp bởi chính các TTO hoặc các TTO phối hợp với các nhà cung

cấp bên ngoài để cung cấp các dịch vụ đào tạo cho nhân viên của họ. Ví dụ, các chuyên gia IP, luật sư và các nhà tài trợ nghiên cứu thường sẵn sàng để cung cấp dịch vụ đào tạo khi có yêu cầu.

Châu Âu

Tại châu Âu, mạng lưới diễn đàn nổi tiếng nhất là Hiệp hội chuyên gia chuyển giao KH&CN châu Âu (ASTP) với 650 thành viên là các nhà quản lý chuyển giao công nghệ của hơn 40 nước trên toàn châu Âu. ASTP cung cấp rất nhiều khóa đào tạo về chuyển giao công nghệ, quản trị tài sản trí tuệ... ở các nước thành viên.

Ngoài ASTP, Praxis (một tổ chức phi lợi nhuận) cũng là tổ chức danh tiếng, cung cấp các khóa đào tạo uy tín nhất cho các chuyên gia chuyển giao công nghệ (Tech-transfer professionals) với nhiều cấp độ khác nhau, từ cơ bản cho tới các khóa đào tạo chuyên sâu.

Khóa học cơ bản được tổ chức trong thời gian 3 ngày, với các nội dung: đánh giá một cơ hội kinh doanh, lựa chọn tốt nhất để cấp phép li-xăng, bảo vệ sở hữu trí tuệ, cách soạn thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ... Khóa học tập trung vào kỹ năng soạn thảo văn bản thỏa thuận cấp phép sáng chế cho các trường đại học, viện nghiên cứu sở hữu sáng chế và kỹ năng tránh những sai lầm có thể dẫn đến các vấn đề pháp lý.

Các khóa đào tạo chuyên sâu sẽ đi theo từng bước cụ thể, ví dụ như khóa đào tạo về “Lập dự án kinh doanh mới” cho người có kinh nghiệm trong chuyển giao công nghệ hoặc những người làm việc ở khu vực công, các văn phòng chuyển giao công nghệ (TLO), TTO, vườn ươm, hoặc tổ chức liên quan, những người muốn thành lập công ty. Khóa đào tạo được tổ chức trong 3 ngày, với các nội

dung: xây dựng một cơ hội kinh doanh, bao gồm cả cách để tận dụng IP (bao gồm bằng sáng chế, nhãn hiệu, bản quyền tác giả, quyền thiết kế, bí quyết), tận dụng danh tiếng để sáng lập công ty, xây dựng đội ngũ và chứng minh cơ hội thị trường; xem xét một kế hoạch kinh doanh và đảm bảo rằng nó là thực tế; mức độ cơ hội và thu hút tài chính từ nhiều nguồn khác nhau; các vấn đề quan trọng và các thỏa thuận liên quan đến sự hình thành liên doanh mới; các vấn đề cơ bản của định giá công ty; xây dựng đội ngũ quản lý, hiểu rõ vai trò và giá trị của hội đồng quản trị và các vấn đề quan trọng của quản trị doanh nghiệp; đánh giá mức độ rủi ro; hỗ trợ thành lập một công ty mới.

Các tổ chức đào tạo nêu trên như Praxis, ASTP hợp tác với nhau rất chặt chẽ và hợp tác với các tổ chức đào tạo quốc tế của các nước trong việc cung cấp các khóa đào tạo để vừa hạn chế trùng lặp về thời gian đào tạo vừa trao đổi chuyên gia, hoàn thiện giáo trình giảng dạy.

Kết luận và đề xuất

Có thể thấy, các chương trình đào tạo cho tổ chức trung gian của thị trường KH&CN ở các nước được xây dựng dựa vào luật, nhu cầu thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ trong các trường đại học, viện nghiên cứu cả ở khu vực công và tư để góp phần thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN và đẩy nhanh ứng dụng kết quả nghiên cứu vào cuộc sống, góp phần phát triển kinh tế mỗi quốc gia.

Để làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho tổ chức trung gian của thị trường KH&CN tại Việt Nam thì việc học hỏi và tiếp thu kinh nghiệm từ các quốc gia trên thế giới là rất

cần thiết. Một trong những giải pháp Việt Nam có thể xem xét, học hỏi, đó là chuyển một phần nhân lực làm KH&CN sang làm các dịch vụ trung gian hỗ trợ phát triển thị trường KH&CN theo cách thức Trung Quốc đang triển khai. Việt Nam cũng có thể đầu tư phát triển các tổ chức TLO, TTO thuộc trường đại học để từ đó hình thành Hiệp hội các nhà quản lý chuyển giao công nghệ theo mô hình của ATUM (Mỹ) hoặc ASTP (châu Âu) nhằm tăng cường hợp tác quốc tế, khai thác đội ngũ giảng viên quốc tế để tổ chức các khóa đào tạo chuyên nghiệp cho nguồn nhân lực tư vấn, chuyển giao công nghệ của Việt Nam. Bên cạnh đó, chúng ta cũng có thể xem xét thực hiện một số giải pháp cụ thể sau:

- Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan như: Cục phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN, Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ, Cục Thông tin KH&CN quốc gia... cần tăng cường các hoạt động phổ biến văn bản pháp luật, các chủ trương, chính sách, các dự án hợp tác quốc tế cho từng loại hình tổ chức trung gian của thị trường KH&CN.

- Thành lập các tổ chức đào tạo về lĩnh vực này ở các trường đại học, viện nghiên cứu, các hiệp hội (hiệp hội doanh nghiệp, hội sáng chế...).

- Với vai trò chủ trì, đầu mối, Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN phối hợp với các Sở KH&CN, các trường đại học, viện nghiên cứu, các hiệp hội... xây dựng các bộ tài liệu giảng dạy cho từng loại hình tổ chức trung gian của thị trường KH&CN làm nền tảng để vừa đào tạo, vừa làm tài liệu tham khảo cho các tổ chức đào tạo khác. Bộ tài liệu giảng dạy phải bảo đảm hướng đến từng loại đối tượng ở các cấp độ khác nhau như mức cơ bản, mức chuyên

sâu... mà các nước trên thế giới như Mỹ, châu Âu sử dụng.

- Tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế để tiếp cận với các tài liệu giảng dạy và phương pháp giảng dạy của các tổ chức quốc tế như ATUM, ASTP, Praxis..., đồng thời có cơ chế mời các chuyên gia nước ngoài có uy tín đến Việt Nam đào tạo cho các tổ chức trung gian về chuyển giao công nghệ, quản trị tài sản trí tuệ, đổi mới sáng tạo, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN...

- Thực hiện cơ chế hỗ trợ tài chính, cơ sở hạ tầng cho hoạt động đào tạo ở giai đoạn đầu phát triển các tổ chức đào tạo và các tổ chức trung gian của thị trường KH&CN.

- Thành lập Hiệp hội các tổ chức trung gian của thị trường KH&CN để thực hiện chức năng hỗ trợ các thành viên, đồng thời đào tạo về các kỹ năng cần thiết cho các thành viên của Hiệp hội

Tài liệu tham khảo

- [1] Đề án Chương trình phát triển thị trường KH&CN đến năm 2020.
- [2] Khóa đào tạo chuyển giao công nghệ Trung - Việt 2011, Sân giao dịch công nghệ Thương Hải, Cơ quan Đại diện phía Nam Bộ KH&CN, 2011.
- [3] Nghiên cứu phát triển các tổ chức tư vấn, môi giới chuyển giao công nghệ ở Việt Nam, Hoàng Xuân Long, 2009.
- [4] Thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu và phát triển ở Việt Nam, Tạp chí Cộng sản, 2010.
- [5] Lee Woolgar (2006), "A comparative assessment of training courses, United states, United Kingdom, and Japan", National Institute of science and technology policy, Ministry Education, culture, sports, science and technology.